

Đ. Văn Sơn

CƠ QUAN: Tỉnh ủy Đắk Nông
Email: Tinh uy@TUdaknong
Thời gian ký: 11.03.2020 16:40:19 +07:00

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 740 -KL/TU

Đắk Nông, ngày 11 tháng 3 năm 2020

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

tại Hội nghị trực tuyến về công tác giảm nghèo năm 2019,
giải pháp thực hiện năm 2020

TRƯỞNG CHINH TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG	
SỐ	740
Ngày	12/3/2020
Người ký	

Ngày 05/3/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến về công tác giảm nghèo năm 2019, giải pháp thực hiện năm 2020, dưới sự chủ trì của tập thể Thường trực Tỉnh ủy. Sau khi nghe Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình bày báo cáo kết quả giảm nghèo năm 2019, giải pháp thực hiện giảm nghèo năm 2020; ý kiến của các đại biểu tham dự hội nghị. Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận như sau:

Cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo trình bày tại Hội nghị. Trong năm 2019, với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, quyết tâm của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả quan trọng (tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,99% so với năm 2018, trong đó: tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm 6,98% so với năm 2018). Ngoài việc thực hiện tốt chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo chung của Trung ương, các chủ trương, chính sách đặc thù cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ phát huy hiệu quả thiết thực, tạo cơ hội và động lực cho nhiều hộ nghèo, người nghèo tự vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong năm 2019.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác giảm nghèo trên địa bàn còn một số tồn tại, hạn chế: tỷ lệ hộ nghèo còn cao (còn 10,52%), nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ (còn 31,59%); các hộ đã thoát nghèo nhưng thiếu bền vững, tỷ lệ hộ thoát nghèo nhưng chuyển sang hộ cận nghèo nhiều; số lượng hộ thoát nghèo vươn lên khá giả còn hạn chế và nguy cơ tái nghèo còn cao; còn 02 huyện có tỷ lệ hộ nghèo trên 30% (huyện Tuy Đức và Đắk Glong); một bộ phận người nghèo, người dân tộc thiểu số còn thiếu ý chí vươn lên phát triển kinh tế, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào hỗ trợ của Nhà nước, cộng đồng.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, phấn đấu đến cuối năm 2020 giảm tỷ lệ hộ nghèo chung của tỉnh còn dưới 7%, góp phần cùng với các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khác thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra: "đến năm 2020 đưa Đắk Nông thoát ra khỏi tình trạng của một tỉnh nghèo, chưa phát triển". Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo chung

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện công tác giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là việc làm thường xuyên của cả hệ thống chính trị và chính bản thân người nghèo. Đưa chỉ tiêu giảm nghèo vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, người đứng đầu các địa phương, đơn vị của cả nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Tiếp tục thực hiện quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy: phân công cấp ủy viên phụ trách địa bàn theo dõi, chỉ đạo công tác giảm nghèo đến các xã. Chi bộ và các tổ chức đoàn thể ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố tiến hành phân công đảng viên, đoàn viên, hội viên giúp đỡ các hộ nghèo của tổ chức mình thoát nghèo. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm giúp đỡ, hướng dẫn địa phương, buôn, bon được phân công kết nghĩa, đỡ đầu thực hiện tốt công tác giảm nghèo; các địa phương ưu tiên đầu tư nguồn lực giảm nghèo cho thôn, bon, buôn trọng điểm.

- Phấn đấu đạt mục tiêu giảm nghèo theo các chỉ tiêu, mục tiêu cam kết, đặc biệt 02 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao Tuy Đức và Đắk Glong (thoát ra khỏi huyện 30a).

2- Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; đưa các hoạt động giảm nghèo đến với mọi cấp, mọi ngành, mọi tầng lớp dân cư nhằm tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức cho người nghèo về ý thức tự lực trong lao động sản xuất, thay đổi tư duy, thói quen canh tác, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật cho người nghèo. Phát huy vai trò, chức năng của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, phân công nhiệm vụ giúp các hội viên của tổ chức mình thoát nghèo; huy động cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước, người hảo tâm tham gia xóa đói giảm nghèo.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua “cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, người nghèo tự lực vươn lên thoát nghèo”; kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp về nguồn lực, cách làm hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững.

3- Về tập trung huy động, ưu tiên phân bổ nguồn lực

Thực hiện việc lồng ghép, phân bổ kịp thời, đúng quy định nguồn kinh phí để thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo từ ngân sách

Trung ương và ngân sách tỉnh cho các ngành và các địa phương triển khai thực hiện.

Huy động nguồn lực đóng góp, lồng ghép các chương trình của các tổ chức chính trị - xã hội. Cân đối và ưu tiên bố trí ngân sách địa phương (ngân sách tỉnh, huyện, xã) để tăng cường nguồn lực cho các mục tiêu giảm nghèo chung trên địa bàn toàn.

Tăng cường nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo mức vay tối đa quy định; đồng thời, gắn trách nhiệm, cam kết sử dụng nguồn vay vốn đúng mục đích, hiệu quả và tác động đến khả năng thoát nghèo của hộ nghèo.

4- Về công tác tổ chức, triển khai thực hiện

4.1- Ban cán sự đảng chỉ đạo UBND tỉnh:

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2020, trong đó tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương ưu tiên nguồn lực, xây dựng giải pháp hiệu quả theo từng ngành, lĩnh vực, phù hợp tình hình thực tế nhằm giải quyết các nhóm nghèo theo địa chỉ từng đối tượng, giải quyết các chiều thiếu hụt, giúp hộ nghèo, người nghèo nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần, nâng cao khả năng tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án giảm nghèo theo địa chỉ tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2018 - 2020. Xây dựng chỉ tiêu giảm nghèo năm 2020 và tổ chức cho các huyện ký cam kết phải hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo đề ra.

- Xây dựng chính sách đặc thù đối với đối tượng thuộc diện Bảo trợ xã hội, đảm bảo mức chuẩn trợ cấp hằng tháng cao hơn mức chuẩn quy định tiêu chí thu nhập chuẩn nghèo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét tại kỳ họp gần nhất.

- Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ cho trên 2.000 hộ nghèo khó khăn về nhà ở giai đoạn 2020 - 2025, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét.

- Nghiên cứu có cơ chế, chính sách ưu tiên hỗ trợ cho 2 huyện Đắk Glong và Tuy Đức giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo để hết năm 2020 thoát ra khỏi huyện nghèo 30a.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách. Nghiên cứu, có cơ chế hỗ trợ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh huy động có hiệu quả các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân, vốn nhân rồi, ủy thác, chuyển nguồn dư từ các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý về Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh,... để Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đủ

nguồn lực thực hiện chương trình tín dụng chính sách, đáp ứng nhu cầu thực tế cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo góp phần thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo.

4.2- Cấp ủy, chính quyền các cấp:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách đặc thù của tỉnh và chính sách khuyến khích hộ gia đình cam kết thoát nghèo bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp huyện, xã ký cam kết phấn đấu thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2020. Tiếp tục xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch tập trung lồng ghép, huy động nguồn lực đầu tư thực hiện công tác giảm nghèo bền vững tại các địa bàn thôn, bon, buôn trọng điểm. Phấn đấu không còn các hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng chính sách người có công với cách mạng, đến năm 2020, 100% gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác tổ chức triển khai Chương trình giảm nghèo theo tinh thần Nghị quyết của Tỉnh ủy, đặc biệt coi trọng vai trò của cấp cơ sở, đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát và đánh giá.

4.3- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: tiếp tục thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; qua đó, góp ý, kiến nghị cho các đơn vị, cá nhân khắc phục các thiếu sót trong công tác điều hành, quản lý nhà nước và việc chấp hành pháp luật ở địa phương, trong đó có hoạt động thực hiện tín dụng chính sách. Phối hợp thực hiện tốt hơn nữa các công việc được ngân hàng chính sách xã hội ủy thác bảo đảm cho vay đúng chính sách, đúng đối tượng, giúp người nghèo sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả. Đề cao trách nhiệm đối với thành viên, hội viên trong diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc tổ chức mình; có các giải pháp cụ thể, thiết thực, huy động nguồn lực của Trung ương Hội, vận động kêu gọi tiếp tục xây dựng các mô hình hiệu quả, sử dụng quỹ Hội để hỗ trợ, giúp đỡ các hội viên là hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

4.4- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh: chỉ đạo chi nhánh các Ngân hàng thương mại đóng chân trên địa bàn tỉnh xây dựng các gói tín dụng để hỗ trợ phân khúc khách hàng là đối tượng hộ nghèo, chính sách; đồng thời kết nối với các tổ chức chính trị - xã hội để làm đầu mối, qua đó giúp cho đoàn viên, hội viên, hộ nghèo và các đối tượng chính sách tiếp cận được các nguồn vốn vay.

4.5- Ban Tổ chức Tỉnh ủy: chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan theo dõi nhiệm vụ và trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, từng cá

nhân trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác giảm nghèo. Đây là một tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân, địa phương, đơn vị năm 2020.

4.6- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch, thành lập các tổ kiểm tra, giám sát việc triển khai các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo để kịp thời chấn chỉnh những sai sót, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở.

4.7- Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh: quyết định các chính sách để thúc đẩy công tác giảm nghèo bền vững; tổ chức giám sát chặt chẽ, thường xuyên về công tác giảm nghèo bền vững.

4.8- Đảng đoàn MTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí: thường xuyên vận động, tuyên truyền, giám sát, phản ánh kịp thời về công tác giảm nghèo bền vững.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận để các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- HĐND, UBND tỉnh
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, Thành ủy Gia Nghĩa,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh,
- Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH).

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Lê Diễn

